**NỘI DUNG ÔN BÀI MÔN GDCD KHỐI 11**

**NĂM HỌC 2019 – 2020**

**TUẦN LỄ TỪ NGÀY 13 ĐẾN NGÀY 18 THÁNG 4 NĂM 2020**

**ÔN TẬP BÀI 9, 10, 11 NỘI DUNG KIỂM TRA 1 TIẾT HK 2**

**BÀI 9: NHÀ NƯỚC XHCN**

**1. Nguồn gốc và bản chất của nhà nước**

**a) Nguồn gốc của nhà nước**

*- XH cộng sản nguyên thủy chưa có nhà nước vì:*

+ Trình độ của LLSX còn thấp kém, khối lượng sản phẩm chỉ đủ nhu cầu tối thiểu của các thành viên trong xh.

+ Không có dư thừa làm của riêng, chưa có tư hữu về tài sản, chưa có sự phân chia giai cấp, chưa có sự bóc lột, do đó chưa có nhà nước.

*- Nhà nước đầu tiên trong lịch sử xuất hiện:*

+ Thời kì cuối của xh CSNT LLSX phát triển, sự phân công lao động xh được mở rộng làm cho NSLĐ tăng lên, sản phẩm ngày càng nhiều, xuất hiện điều kiện chiếm đoạt của cải dư thừa làm tài sản riêng, người có địa vị (tù trưởng, thủ lĩnh quân sự) chiếm đoạt tài sản.

+ Như vậy, quá trình tư hữu tài sản diễn ra, chế độ tư hữu hình thành, xh phân chia thành g/c đối lập nhau: g/c bóc lột và g/c bị bóc lột.

+ Do lợi ích đối lập nên mâu thuẫn g/c ngày càng gay gắt không thể điều hoà; để duy trì quản lí xh, đòi hỏi một tổ chức quyền lực mới, tổ chức đó do g/c chiểm ưu thế về kinh tế thiết lập sự thống trị g/c bảo vệ lợi ích và địa vị của mình. Tổ chức đó là nhà nước.

**b) Bản chất của nhà nước**

Nhà nước là sản phẩm của xã hội có giai cấp, do đó *nhà nước bao giờ cũng mang bản chất giai cấp của một giai cấp* *nhất định* – giai cấp thống trị. *Bản chất g/c của nhà nước thể hiện:*

- *Nhà nước là bộ máy dùng để duy trì sự thống trị của g/c này đối với g/c khác*.

Giai cấp thống trị sử dụng nhà nước để duy trì quyền lực về kinh tế, chính trị và tư tưởng đối với xã hội. Thông qua nhà nước g/c thống trị về KT, trở thành g/c thống trị về chính trị và tư tưởng; ý chí của g/c thống trị thể hiện thành ý chí của nhà nước, bắt buộc mọi người phải tuân theo.

- *Nhà nước là bộ máy trán áp đặc biệt của giai cấp này đối với giai cấp khác*.

Lực lượng như quân đội , nhà tù, cảnh sát...để bảo vệ địa vị thống trị và lợi ích của mình và để đàn áp các giai cấp bị thống trị.

**2. Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam**

**a) Thế nào là nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam**

- *Nhà nước pháp quyền* là NN quản lí mọi mặt đời sống XH bằng pháp luật, mọi hoạt động của các cơ quan nhà nước và công dân đều được thực hiện trên cơ sở pháp luật.

- *Nhà nước pháp quyền XHCN* : là NN của dân, do dân, vì dân, quản lí mọi mặt đời sống xh bằng PL do ĐCSVN lãnh đạo.

**b) Bản chất của nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam**

- *Nhà nước ta mang bản chất giai cấp công nhân*, vì những thành quả cách mạng của quần chúng nhân dân lao động do g/c công nhân thông qua chính Đảng của mình là ĐCSVN lãnh đạo.

- *Bản chất g/c công nhân của Nhà nước ta được biểu hiện tập trung nhất ở sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với nhà nước*.

- *Bản chất g/c công nhân của Nhà nước ta bao hàm cả tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc:*

+ *Tính nhân dân thể hiện*: Nhà nước của ta là NN của dân, vì dân, do dân lập nên và nhân dân tham gia quản lí; thể hiện ý chí, lợi ích và nguyện vọng của nd, là công cụ chủ yếu để nd thực hiện quyền làm chủ của mình.

+ *Tính dân tộc thể hiện*: NN kế thừa và phát huy những truyền thống, bản sắc tốt đẹp của dân tộc; NN có chính sách dân tộc đúng đắn, chăm lo lợi ích cho cộng đồng các dân tộc VN và thực hiện đại đoàn kết dân tộc là đường lối chiến lược và động lực to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**c) Chức năng của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam**

- *Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội*:

- *Tổ chức và xây dựng*, *bảo đảm thực hiện các quyền tự do, dân chủ và lợi ích hợp pháp của công dân:*

+ Tổ chức xd và quản lí nền KT XHCN

+ Tổ chức xd và quản lí Văn hoá, giáo dục, khoa học

+ Tổ chức xd và bảo đảm thực hiện các chính sách xã hội

+ Xây dựng hệ thống PL để bảo đảm thực hiện các quyền tự do dân chủ và lợi ích hợp pháp của công dân.

**d) Vai trò của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong hệ thống chính trị**

- Hệ thống chính trị : (sgk)

- Hệ thống chính trị XHCN ở nước ta hiện nay bao gồm: *Đảng CSVN, Nhà nước pháp quyền XHCN VN, mặt trận Tổ quốc VN và các tổ chức CT - XH khác như: Tổng Liên đoàn lao động VN, Đoàn TN CS HCM, Hội Liên hiệp Phụ nữ VN, Hội Nông dân VN…*

- Vai trò:

+ Thể chế hoá và tổ chức thực hiện đường lối chính trị của Đảng CS VN, thể chế hoá và thực hiện quyền làm chủ của nhân dân.

+ Tổ chức xây dựng xã hội mới – XHCN.

+ Là công cụ hữu hiệu để Đảng thực hiện vai trò của mình đối với toàn xã hội.

+ Là công cụ chủ yếu của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc VN XHCN.

**3. Trách nhiệm của công dân trong việc tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam**

+ Gương mẫu thực hiện và tuyên truyền, vận động mọi người thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước.

+ Tích cực tham gia các hoạt động: Xây dựng củng cố, bảo vệ chính quyền; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

+ Phê phán, đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật.

+ Thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.

+ HS tự liên hệ bản thân.

**=>** Nhà nước xã hội chủ nghĩa là nhà nước cuối cùng đã xuất hiện trong lịch sử. Nhà nước xã hội chủ nghĩa ra đời là kết quả của cuộc cách mạng, của quần chúng nhân dân lao động do GCCN lãnh đạo thông qua chính Đảng của nó là ĐCS. Đi lên CNXH chúng ta phải xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân , do dân, vì dân thực hiện mục tiêu : " Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"

**BÀI 10: NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

**1. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa**

- *Dân chủ*:

 Là quyền lực thuộc về nhân dân, là quyền làm chủ của nhân dân trong các lĩnh vực đời sống xh của đất nước; dân chủ là một hình thức nhà nước gắn với giai cấp thống trị do đó dân chủ luôn mang bản chất giai cấp.

*- Bản chất của nền dân chủ XHCN được thể hiện*:

+ Mang bản chất giai cấp công nhân.

*+* Có cơ sở kinh tế là chế độ công hữu về tư liệu sản xuất.

+Lấy hệ tư tưởng Mác – Lê- nin và tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh làm nền tảng tinh thần của xã hội.

+ Là nền dân chủ của nhân dân lao động.

+ Gắn liền với pháp luật, kỉ luật, kỉ cương.

**2. Xây dựng nền dân chủ Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam**

**a) Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực kinh tế ( đọc thêm)**

*-* Là thực hiện quyền làm chủ và bình đẳng của mọi công dân trên lĩnh vực kinh tế.

*- Biểu hiện của quyền làm chủ về kinh tế*:

+ Thực hiện chính sách kinh tế nhiều thành phần.

+ Các thành phần kinh tế đều bình đẳng và tự do kinh doanh theo pháp luật.

+ Làm chủ trực tiếp quá trình sx, kinh doanh, phân phối sản phẩm và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.

+ Công dân có quyền tự do kinh doanh theo PL, có quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp

**b) Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực chính trị**

*-* Là thực hiện mọi quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

- *Biểu hiện của quyền làm chủ về chính trị*:

+ Quyền bầu cử và ứng cử vào các cơ quan quyền lực nhà nước, các tổ chức chính trị – xã hội.

+ Quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận các vấn đề chung của Nhà nước và địa phương.

+ Quyền kiến nghị với các cơ quan nhà nước, biểu quyết khi nhà nước trưng cầu **ý** dân.

+ Quyền được thông tin, tự do ngôn luận, tự do báo chí. Quyền giám sát các hoạt động của các cơ quan Nhà nước, quyền khiếu nại, tố cáo... của công dân.

**c) Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực văn hoá**

*-* Là thực hiện quyền làm chủ và bình đẳng của mọi công dân trong lĩnh vực văn hoá.

- *Biểu hiện của quyền làm chủ về văn hoá*:

+ Quyền được tham gia vào đời sống văn hoá.

+ Quyền được hưởng các lợi ích từ sáng tạo văn hoá, nghệ thuật của chính mình.

+ Quyền sáng tác, phê bình văn học nghệ thuật; giải phóng con người khỏi những thiên kiến lạc hậu, loại bỏ sự áp bức về tinh thần và đưa văn hoá đến cho mọi người.

**d) Nội dung cơ bản của dân chủ trong lĩnh vực xã hội**

- *Nội dung*: Là đảm bảo những quyền xã hội của công dân.

- *Biểu hiện của quyền làm chủ về xã hội*:

+ Quyền lao động.

+ Quyền bình đẳng nam, nữ.(Phụ nữ được quyền bàn bạc, tham gia, quyết định những vấn đề của gia đình và xã hội) )

+ Quyền được hưởng an toàn xã hội và bảo hiểm xã hội.

+ Quyền được hưởng chế độ bảo vệ sức khoẻ.

+ Quyền được bảo đảm về mặt vc-tt khi không còn khả năng lao động.

+ Quyền bình đẳng về nghĩa vụ và quyền lợi, về cống hiến và hưởng thụ của các thành viên trong xã hội. Tham gia các phong trào ở địa phương và trường học.

**3. Những hình thức cơ bản của dân chủ**

**a) Dân chủ trực tiếp**

\* *Dân chủ trực tiếp là hình thức dân chủ với những qui chế, thiết chế để nhân dân thảo luận, biểu quyết, tham gia trực tiếp quyết định công việc của cộng đồng, của Nhà nước*. ( không phân biệt giới tính, địa vị, tôn giáo...) VD sgk.

\*Những hình thức phổ biến của dân chủ trực tiếp là:

+ Trưng cầu ý dân (trong phạm vi toàn quốc)

+ Bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

+ Thực hiện sáng kiến pháp luật (nhân dân tham gia xd, sửa đổi, bổ xung PL)

+ Làm chủ trực tiếp bằng các hình thức nhân dân tự quản, xd và thực hiện các qui ước, hương ước phù hợp PL.

***KL****: Dân chủ trực tiếp là hình thức dân chủ mà trong đó mọi công dân trực tiếp tham gia vào các hoạt động CT, KT, VH, XH.*

**b) Dân chủ gián tiếp** (*dân chủ đại diện*)

*- Dân chủ gián tiếp là hình thức dân chủ thông qua những qui chế, thiết chế để nhân dân bầu ra những người đại diện thay mặt mình quyết định các công việc chung của cộng đồng, của Nhà nước.* (thông qua các cơ quan đại diện như MTTQ và các đoàn thể nhân dân). HS nêu vd sgk.

\***Kết luận**: Nền dân chủ XHCN hình thành với thắng lợi của CMVS, xoá bỏ chế độ tư hữu, xác lập chế độ sở hữu XHCN về TLSX . Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN vững mạnh và giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng là những vấn đề rất quan trọng để thực hiện dân chủ XHCN xứng đáng với lí tưởng mà Bác Hồ từng mong mỏi.

**BÀI 11: CHÍNH SÁCH DÂN SỐ VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM**

**1. Chính sách dân số**

**a) Tình hình dân số nước ta**

Nước ta có quy mô dân số lớn, tốc độ tăng nhanh,kết quả giảm sinh chưa thật vững chắc, mật độ cao, phân bố chưa hợp lý.

**b) Mục tiêu và phương hướng cơ bản để thực hiện chính sách dân số**

***- Mục tiêu***: Tiếp tục giảm tốc độ gia tăng dân số, ổn định qui mô, cơ cấu và phân bố dân số, nâng cao chất lượng dân số nhằm phát triển nguồn nhân lực cho đất nước.

***- Phương hướng cơ bản:***

+ *Tăng cường công tác lãnh đạo và quản lí*, tổ chức tốt bộ máy làm công tác dân số từ TW đến cơ sở, tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành.

+ *Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục* với nội dung thích hợp, hình thức đa dạng với nội dung rộng rãi các chủ trương, biện pháp KHHGĐ.

+ *Nâng cao sự hiểu biết của người dân* về vai trò của gia đình, bình đẳng giới, sức khoẻ sinh sản, nhằm nâng cao chất lượng dân số về thể chất, trí tuệ, tinh thần.

+ Nhà nước đầu tư đúng mức, tranh thủ các nguồn lực trong và ngoài nước; thực hiện xh hoá công tác dân số, tạo điêù kiện để mọi gia đình, cá nhân tự nguyện tham gia chính sách dân số.

**2. Chính sách giải quyết việc làm**

**a) Tình hình việc làm ở nước ta hiện nay**

**-** Tỉ lệ thất nghiệp ngày càng cao

- Thu nhập thấp

- Chất lượng nguồn nhân lực thấp

- Số SV tốtnghiệp ra trường có việc làm ít

- Dòng di chuyển lao động từ nông thôn về thành thịkiếm việc làm ngày càng tăng.

**b) Mục tiêu và phương hướng cơ bản của chính sách giải quyết việc làm**

***- Mục tiêu:*** Tập trung sức giải quyết việc làm ở cả thành thị và nông thôn, phát triển nguồn nhân lực, mở rộng thị trường lao động, giảm tỉ lệ thất nghiệp và tăng tỉ lệ người lđ đã qua đào tạo nghề.

**-** ***Phương hướng cơ bản***:

+ *Thúc đẩy phát triển sx và dịch vụ*, (KKcác thành phần KT, các nhà đầu tư trong, ngoài nước sx, kinh doanh có hiệu quả, tạo ra nhiều việc làm cho người lđ.

+ *KK làm giàu theo PL, tự do hành nghề*, khôi phục, phát triển các ngành nghề truyền thống, đẩy mạnh phong trào lập nghiệp của thanh niên.

+ *đẩy mạnh XK lao động*, đặc biệt lđ qua đào tạo, lđ nông nghiệp, nhằm giải quyết y/c trước mắt và lâu dài, tăng thu nhập cho người lđ.

*+ Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn* trong chương trình mục tiêu quốc gia để giải quyết việc làm, cải thiện đk việc làm cho người lao động.

**3. Trách nhiệm của công dân đối với chính sách dân số và giải quyết việc làm**

- Chấp hành cs ds và PL về ds.

- Chấp hành cs giải quyết việc làm và PL về lđ.

- Động viên người thân trong gia đình và những người khác cùng chấp hành, đấu tranh chống hành vi vi phạm cs ds và giải quyết việc làm.

- Có ý chí vươn lên nắm bắt khoa học kĩ thuật tiên tiến, định hướng nghề nghiệp đúng đắn để tích cực, chủ động tìm việc làm, tăng thu nhập bản thân và gia đình, góp phần thúc đẩy sự phát triển chung của đất nước.

- Thiếu việc làm là một trong những nguyên nhân dẫn đến nghiện ma tuý do vậy tự tạo việc làm có thu nhập hợp pháp là biện pháp hữu hiệu để phòng chống ma tuý.

**HẾT**